

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2020/HS-PT
Ngày: 18/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Long Châu;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Hưng

Ông Vũ Thế Phương

- Thư ký Tòa án: Bà Ngô Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Tổng Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 380/2019/TLPT-HS ngày 11 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Hữu C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2019/HSST ngày 23/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hữu C (Tên gọi khác B), sinh năm 1979 tại Đồng Nai

Nơi cư trú: Ấp 4, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Hữu Đ và bà Nguyễn Thị G; bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có 05 anh em.

Vợ Trương Thị Thu T, bị cáo có 02 con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2013).

Tiền án: Ngày 23/12/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 10.000.000 đồng về tội đánh bạc theo Bản án số 159/2016/HSST.

Tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị hại: Chị Mai Thị Ngọc H, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt, bị hại vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 10 giờ ngày 25/02/2019 Nguyễn Hữu C điều khiển xe mô tô ba bánh biển số 60Y2 – 7062 của C đến tiệm cầm đồ do chị Mai Thị Ngọc H làm chủ tiệm tại ấp 3, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai để cầm với giá 16.000.000 đồng. Sau đó, do cần tiền trả nợ nên C nảy sinh ý định trộm cắp lại xe mô tô đã cầm cố trên đem bán lấy tiền trả nợ. Lúc 01 giờ 20 phút ngày 28/02/2019, C đi bộ đến tiệm cầm đồ của chị H. Lợi dụng lúc mọi người đang ngủ, C mở khóa xe (chìa khóa có sẵn trên ổ khóa) và nổ máy điều khiển xe mô tô trên đi về hướng ngã ba Thái Lan. Tại đây, C bán xe mô tô trên cho người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 20.000.000 đồng. Đến sáng cùng ngày khi chị H phát hiện mất xe nên trình báo Công an xã Tam An lập hồ sơ. Quá trình điều tra xác minh Nguyễn Hữu C đã thừa nhận toàn bộ hành vi nêu trên.

Vật chứng: 01 xe mô tô ba bánh nhãn hiệu Hoa Lâm, gắn biển số 60Y2-7062 không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 46/KLĐG ngày 17/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng huyện Long Thành kết luận: 01 xe mô tô ba bánh nhãn hiệu Hoa Lâm, gắn biển số 60Y2-7062 có giá trị 10.000.000 đồng.

Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Hữu C đã bồi thường cho chị Mai Thị Ngọc H số tiền 16.000.000 đồng, chị H đã làm đơn bãi nại cho bị cáo C.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 96/2019/HSST ngày 23/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt **bị cáo Nguyễn Hữu C 10 (mười) tháng tù** giam về tội “trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày vào trại thi hành án.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Hữu C phải nộp lại số tiền 4.000.000 đồng thu lợi bất chính từ việc bán tài sản do trộm cắp mà có.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05/9/2019, bị cáo Nguyễn Hữu C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cải tạo không giam giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, xã hội tại địa phương cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 10 (mười) tháng tù là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lúc 10 giờ ngày 25/02/2019 Nguyễn Hữu C điều khiển xe mô tô ba bánh biển số 60Y2 – 7062 của C đến tiệm cầm đồ do chị Mai Thị Ngọc H làm chủ tiệm tại ấp 3, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai để cầm với giá 16.000.000 đồng. Sau đó, do cần tiền trả nợ nên C nảy sinh ý định trộm cắp lại xe mô tô đã cầm cố trên đem bán lấy tiền trả nợ. Lúc 01 giờ 20 phút ngày 28/02/2019, C đi bộ đến tiệm cầm đồ của chị H. Lợi dụng lúc mọi người đang ngủ, C mở khóa xe (chìa

khóa có sẵn trên ổ khóa) và nổ máy điều khiển xe mô tô trên đi về hướng ngã ba Thái Lan. Tại đây, C bán xe mô tô trên cho người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 20.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác minh Nguyễn Hữu C đã thừa nhận toàn bộ hành vi nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 46/KLĐG ngày 17/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng huyện Long Thành kết luận: 01 xe mô tô ba bánh nhãn hiệu Hoa Lâm, gắn biển số 60Y2-7062 có giá trị 10.000.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết gì mới, nên không có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu C (Bị), giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hữu C** (B) 10 (mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND H. Long Thành;
- VKSND H. Long Thành;
- Công an H. Long Thành;
- CCTHADS H. Long Thành;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Long Châu

